

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2023/HS-ST**

Ngày: 02/6/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**  
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Hằng Ni.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đặng Thế Ứng.

2. Ông Võ Thanh Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa:* Ông Võ Thành Đạt, Kiểm sát V0.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: A. Giới tính: Nam.

- Tên gọi khác: Không.

- Sinh ngày 08 tháng 12 năm 1964, tại tỉnh Tiền Giang.

- Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp M, xã L, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Làm vườn.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Trình độ văn hóa: 12/12.

\* Quan hệ gia đình:

- Cha: A1, sinh năm 1924 (đã chết).

- Mẹ: A2, sinh năm 1925 (đã chết).

- Vợ: B, sinh năm 1971.

- Con: B1, sinh năm 1994.

- Tiền án: không.

- Tiền sự:

Ngày 17/6/2022, bị Công an thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi đánh bạc trái phép số tiền 1.250.000 đồng, theo quyết định số 0000332/QĐ-XPHC. Chấp hành xong ngày 27/6/2022.

- Đặc điểm nhân thân:

Từ năm 1976 sống cùng gia đình tại ấp M, xã L, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 03/4/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Hoàng M1, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh Nguyễn Hữu V0, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Anh Phan Văn D1, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

*Người làm chứng:* Anh Võ Văn S1, sinh năm 1979 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Khoảng 20 giờ ngày 14/12/2022, A, sinh năm 1964, nơi cư trú ấp M, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Hữu V0, sinh năm 1972; Lê Hoàng M1, sinh năm 1990; Võ Văn S1, sinh năm 1979 cùng ngụ ấp M, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đến quán nước Lâm Triều địa chỉ ấp M, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang do ông Phan Văn D1, sinh năm 1971 làm chủ để uống nước. Tại đây, A mượn bộ cờ cá ngựa của ông D1 và rủ M1, V0 cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đồ cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền. Anh S1 ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Cả ba sát phạt nhau ăn thua bằng tiền, qui định mỗi con ngựa đá thắng được 20.000 đồng, mỗi con ngựa về đích thắng được 30.000 đồng. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày sau khi chơi được khoảng tám ván thì bị Công an thị xã Cai Lậy phối hợp Công an xã L phát hiện sự việc.

Vật chứng trong vụ án thu giữ, gồm:

- 01 bộ cờ cá ngựa gồm: 01 tấm nhựa cứng có các vòng tròn và số thứ tự từ 01 đến 6, 16 ngựa bằng nhựa, 02 hột xí ngầu, 01 cái chén;

- Thu của các con bạc, tiền Việt Nam là 13.700.000 đồng. Trong đó thu của M1 11.860.000 đồng, dùng đánh bạc 160.000 đồng, thua hết 160.000 đồng; A 2.200.000 đồng, dùng đánh bạc 200.000 đồng, thắng 250.000 đồng; V0 là 150.000 đồng dùng đánh bạc, thua 50.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc 550.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng và 01 xe mô tô Wave biển số 63B2 - 701.08 của Nguyễn Hữu V0;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng và 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 63B2 -151.47 của Lê Hoàng M1.

Xử lý vật chứng:

Ngày 15/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả 01 điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng và 01 xe mô tô Wave biển số 63B2-701.08 cho ông Nguyễn Hữu V0; trả 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng, tiền Việt Nam 11.700.000 đồng và 01 xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 63B2-151.47 cho Lê Hoàng M1.

Cáo trạng số 31/CT-VKSTXCL ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố bị cáo A tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo A thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo A phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A từ 20.000.000 đồng - 30.000.000 đồng.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: + 01 bộ cờ cá ngựa gồm: 01 tấm nhựa cứng có in hình các vòng tròn và số thứ tự từ 01 đến 6, + 02 hột xí ngầu; 01 cái chén; 16 con ngựa bằng nhựa.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 550.000 đồng;

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng để đảm bảo cho để đảm bảo cho việc thi hành án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra V0; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát V0 trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo A khai nhận như sau: Khoảng 20 giờ, ngày 14/12/2022, tại quán nước Lâm Triều, địa chỉ tại ấp M, xã L, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; A có hành vi đánh bạc dưới hình thức đồ cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 550.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Bị cáo A có một tiền sự về hành vi đánh bạc do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó

hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra mới thể hiện được tính nghiêm M1 của pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được HĐXX xem xét áp dụng các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội ít nguy hiểm có thể tự cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt cho xã hội, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ mang tính răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với Nguyễn Hữu V0, Lê Hoàng M1 cùng tham gia đánh bạc, nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, V0 và M1 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Công an thị xã Cai Lậy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[7] Phan Văn D1 cho A mượn bộ cờ cá ngựa nhưng không biết Adùng để đánh bạc trái phép, không cảnh giới, không thu tiền xâu nên hành vi không có dấu hiệu tội phạm là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ cờ cá ngựa gồm: 01 tấm nhựa cứng có các vòng tròn và số thứ tự từ 01 đến 6, 16 ngựa bằng nhựa, 02 hột xí ngầu, 01 cái chén.
- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 550.000 đồng.
- Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng để đảm bảo cho để đảm bảo cho việc thi hành án.

Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo A phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo A 20.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ cờ cá ngựa gồm: 01 tấm nhựa cứng có các vòng tròn và số thứ tự từ 01 đến 6, 16 ngựa bằng nhựa, 02 hột xí ngầu, 01 cái chén.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 550.000 đồng.
- Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng để đảm bảo cho để đảm bảo cho việc thi hành án.

Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/5/2023 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Bị cáo;

**Dương Thị Hằng Ni**

**THÀNH V0 HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**D1 Thị Hằng Ni**





**THÀNH V0 HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**THÀNH V0 HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;

- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Bị cáo; bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Lê Thị Hồng Tâm**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi      giờ 00 ngày 02 tháng 6 năm 2023;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà D1 Thị Hằng Ni.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Thế Ứng và ông Võ Thanh Hải.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 đối với:

A, sinh ngày 08/12/1964 tại tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

#### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Đánh bạc”.

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

#### **2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:**

- Căn cứ vào khoản 1, Điều 321; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo A 20.000.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ cờ cá ngựa gồm: 01 tấm nhựa cứng có các vòng tròn và số thứ tự từ 01 đến 6, 16 ngựa bằng nhựa, 02 hột xí ngầu, 01 cái chén.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 550.000 đồng.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/5/2023 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi      giờ      phút, ngày 02 tháng 6 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành V0 Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH V0 HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*